

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2020/QĐDS-ST

Ngày: 03-8-2020

“V/v tuyên bố một người mất tích”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Thành Chung** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phú** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 426/2019/TLST-VDS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 07/2020/QĐPH-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt);

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Hồ Thanh T**, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố ông Hồ Thanh T mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

Bà N và ông T chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 01/3/2001 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Ông T có đăng ký hộ khẩu thường

trú và có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Từ tháng 06/2017, ông bà xảy ra mâu thuẫn và ông T đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu và không có tin tức gì.

Ngày 03/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã ra Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông T, đến nay vẫn không có tin tức gì về ông T.

Tại phiên họp, vị Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để giải quyết theo hướng: Chấp nhận yêu cầu của bà N và tuyên bố ông T mất tích. Bà N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì yêu cầu của bà N là có căn cứ, cần chấp nhận. Bà N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố ông Hồ Thanh T, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh mất tích từ ngày 01/6/2017.

2- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000167 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Chung